TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1734/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 12 năm 2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ma Văn Nhất.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nịnh Thị Tuyết Mai- Hội phụ nữ phường An Phú Đông

2/ Ông Võ Văn Tốt – Cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Thịnh - Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1297/2018/TLST-HNGĐ, ngày 24/9/2018 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 548/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị L** , sinh năm: 1976

Địa chỉ: A, Phan H, phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn C** , sinh năm: 1967

Địa chỉ: A, tổ 37, khu phố 3, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Lê Thị L trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Văn C tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 1996, Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01/1996 do Ủy ban nhân dân phường A, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/01/1996. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng tăng và không thể hàn gắn, tôi cảm thấy hai vợ chồng không thể nào hòa hợp chung sống với nhau được nữa, chúng tôi đã ly thân từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay. Nay, tôi yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với Ông C .

Về con chung: có 03 con chung, Nguyễn Thị Khánh L , sinh năm 1999 - đã trưởng thành, Nguyễn Lê Khánh V , sinh ngày 01/5/2004 và Nguyễn Lê Bảo L , sinh ngày 08/5/2010. Tôi đồng ý giao 02 con chung Nguyễn Lê Khánh V và Nguyễn Lê Bảo L cho ông C trực tiếp nuôi con, tôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Đúng là tôi và vợ tôi Lê Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 1996, Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01/1996 do Ủy ban nhân dân phường A, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/01/1996. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống nhưng không đến mức nghiêm trọng. Tôi không muốn ly hôn vì ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của các con.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*:

Đây là vụ kiện ly hôn, ông Nguyễn Văn C là bị đơn và đang cư ngụ tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự theo quy định tại Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về yêu cầu của các đương sự*:

Căn cứ vào các lời khai của các đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu của đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định:

Bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn C đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01/1996 do Ủy ban nhân dân phường A, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/01/1996, có cơ sở kết luận quan hệ hôn nhân bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn C là hôn nhân hợp pháp.

Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn C tự nguyện kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng luôn bất đồng quan điểm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12 tiến hành xác minh. Tại kết quả xác minh của Hội phụ nữ phường Thạnh Xuân xác định: "bà Loan và ông C đã kết hôn từ năm 1996. Trong quá trình chung sống giữa hai người thường xuyên bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung và cả hai đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay, nhận thấy mối quan hệ không còn hòa giải được"

Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên trong nhiều tháng để hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả, ông C không đề ra kế hoạch có tính khả thi để hàn gắn tình cảm vợ chồng, hai vợ chồng sống ly thân. Như vậy những chứng cứ trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Loan và ông C là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó xét thấy yêu cầu của bà Loan là có cơ sở, nên chấp nhận.

Về con chung: có 03 con chung, Nguyễn Thị Khánh L , sinh năm 1999 - đã trưởng thành, Nguyễn Lê Khánh V , sinh ngày 01/5/2004 và Nguyễn Lê Bảo L , sinh ngày 08/5/2010. Bà Loan đồng ý giao 02 con chung Nguyễn Lê Khánh V và Nguyễn Lê Bảo L cho ông C trực tiếp nuôi con, bà Loan không cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai các trẻ Vy và Long có yêu cầu ở với bố, Xét thấy yêu cầu trên là chính đáng và phù hợp, Hội đồng xét xử quyết định giao hai trẻ cho ông C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Loan

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, Bà Lê Thị L phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị L được ly hôn đối với ông Nguyễn Văn C .

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng kết hôn số 22, quyển số 01/1996 do Ủy ban nhân dân phường A, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh

cấp ngày 24/01/1996 cấp cho bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn C không còn giá trị.

2/ Về con chung: có 03 con chung, Nguyễn Thị Khánh L , sinh năm 1999 - đã trưởng thành, Nguyễn Lê Khánh V , sinh ngày 01/5/2004 và Nguyễn Lê Bảo L , sinh ngày 08/5/2010. Giao trẻ Nguyễn Lê Khánh V và Lê Bảo Long cho ông Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Lê Thị L .

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4/ Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, Bà Lê Thị L phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2018/002226 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Loan đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn C có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM
-VKSND Quận 12;
- UBND P. 11, Q.GV;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất